

Số: 58 /2022/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 08 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2021/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn D sinh năm 1978.

Địa chỉ: Đội 2, Thôn K, xã Q, huyện Việt Yên, Bắc Giang

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1983.

HKTT: Đội 2, Thôn K, xã Q, huyện Việt Yên, Bắc Giang.

Địa chỉ: TDP T, thị trấn B, huyện Việt Yên, Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 243/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2022 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn D sinh năm 1978 và Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1983

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Giao anh Đỗ Văn D nuôi Đỗ Minh T sinh 13/6/2013 và chị Nguyễn Thị T nuôi Đỗ Minh N sinh 22/11/2015 không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào cho đến khi có yêu cầu, Chị T, anh D được quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở chị T, anh D thực hiện quyền này.

* **Về tài sản chung**, Anh D và chị T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về án phí**: Anh Đỗ Văn D phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006150 ngày 21/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Anh Dương đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả anh D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã Quảng Minh, h Việt Yên,
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Vinh